

TTĐT(2)

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 115/2017/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2017

**NGHỊ ĐỊNH**

**Quy định chi tiết trình tự, thủ tục, mức tiền phạt nhân thương mại phải nộp để bảo đảm thi hành án; việc tạm giữ, hoàn trả, nộp ngân sách nhà nước số tiền đã nộp**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ  
ĐẾN Giờ: ... 8 ...  
Ngày: ... 18/10/17

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14;*

*Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết trình tự, thủ tục, mức tiền phạt nhân thương mại phải nộp để bảo đảm thi hành án; việc tạm giữ, hoàn trả, nộp ngân sách nhà nước số tiền đã nộp.*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về trình tự, thủ tục, mức tiền mà pháp nhân thương mại bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử phải nộp để bảo đảm thi hành án (bao gồm thi hành hình phạt tiền và thi hành nghĩa vụ bồi thường thiệt hại); việc tạm giữ, hoàn trả, nộp ngân sách nhà nước số tiền đã nộp để bảo đảm thi hành án.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Nghị định này áp dụng đối với pháp nhân thương mại bị áp dụng biện pháp cưỡng chế buộc nộp một khoản tiền để bảo đảm thi hành án, các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, cơ quan thi hành án dân sự và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 3. Nguyên tắc thực hiện việc nộp tiền để bảo đảm thi hành án, hoàn trả, nộp ngân sách nhà nước số tiền đã nộp**

1. Việc nộp tiền để bảo đảm thi hành án, hoàn trả, nộp ngân sách nhà nước số tiền đã nộp chỉ được thực hiện trên cơ sở quyết định của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án, cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Việc nộp tiền, tạm giữ, hoàn trả, nộp ngân sách nhà nước số tiền pháp nhân thương mại đã nộp để bảo đảm thi hành án phải thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục do Nghị định này quy định và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

## **Chương II**

### **MỨC TIỀN NỘP, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC NỘP TIỀN ĐỂ BẢO ĐẢM THI HÀNH ÁN**

## **Điều 4. Mức tiền nộp để bảo đảm thi hành án**

1. Tiền được nộp để bảo đảm thi hành án là tiền Việt Nam đồng hoặc ngoại tệ thuộc sở hữu hợp pháp của pháp nhân thương mại bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử.

Tiền nộp để bảo đảm thi hành án gồm có tiền nộp để bảo đảm thi hành án phạt tiền và tiền nộp để bảo đảm thi hành nghĩa vụ bồi thường.

2. Mức tiền nộp để bảo đảm thi hành án phạt tiền do cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền quyết định trong từng trường hợp cụ thể nhưng không dưới 50% và không cao hơn mức phạt tiền cao nhất quy định tại điều khoản được áp dụng để khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với pháp nhân thương mại.

3. Mức tiền nộp để bảo đảm thi hành nghĩa vụ bồi thường thiệt hại được quy định như sau:

a) Nếu điều khoản được áp dụng để khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với pháp nhân thương mại có tình tiết quy định mức thiệt hại về tài sản thì mức tiền nộp để bảo đảm thi hành nghĩa vụ bồi thường do cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền quyết định trong từng trường hợp cụ thể nhưng không dưới 50% và không cao hơn mức thiệt hại cao nhất về tài sản quy định tại điều khoản đó;

b) Nếu trong điều khoản được áp dụng để khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với pháp nhân thương mại không có tình tiết quy định mức thiệt hại về tài sản thì tùy từng trường hợp, cơ quan tiến hành tố tụng đang giải quyết vụ án có thể áp dụng các biện pháp theo quy định của pháp luật để xác định mức thiệt hại làm cơ sở cho việc quyết định mức tiền cụ thể mà pháp nhân thương mại phải nộp để bảo đảm thi hành nghĩa vụ bồi thường. Mức tiền nộp được quyết định trong từng trường hợp cụ thể nhưng không cao hơn mức thiệt hại thực tế đã được xác định.

### **Điều 5. Trình tự, thủ tục nộp tiền để bảo đảm thi hành án**

1. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền về việc áp dụng biện pháp buộc nộp một khoản tiền để bảo đảm thi hành án, pháp nhân thương mại bị áp dụng biện pháp này phải hoàn thành việc nộp tiền.

Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan mà không thể hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền để bảo đảm thi hành án đúng hạn thì thời hạn này được tính lại kể từ khi lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không còn nữa.

2. Việc nộp tiền để bảo đảm thi hành án có thể được thực hiện bằng hình thức chuyển khoản hoặc nộp tiền mặt vào tài khoản tạm giữ của cơ quan điều tra hoặc cơ quan thi hành án dân sự mở tại Kho bạc Nhà nước hoặc cơ quan tài chính trong quân đội.

Trường hợp pháp nhân thương mại nộp tiền bằng ngoại tệ thì khi nộp tiền phải căn cứ vào tỷ giá hối đoái của liên ngân hàng tại thời điểm nộp tiền giữa Việt Nam đồng và ngoại tệ đó để nộp một khoản ngoại tệ tương ứng với mức tiền phải nộp để bảo đảm thi hành án theo quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền.

3. Thủ tục nộp tiền để bảo đảm thi hành án tại ngân hàng được quy định như sau:

a) Ngay sau khi nhận được quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền về việc áp dụng biện pháp buộc nộp một khoản tiền để bảo đảm thi hành án, pháp nhân thương mại thực hiện việc nộp tiền bằng chuyển khoản hoặc nộp tiền mặt để bảo đảm thi hành án qua các kênh giao dịch của ngân hàng.

Ngân hàng nơi pháp nhân thương mại thực hiện nộp tiền để bảo đảm thi hành án cấp chứng từ nộp tiền hoặc chứng từ chuyển tiền theo yêu cầu của pháp nhân thương mại để pháp nhân thương mại nộp cho cơ quan tiến hành tố tụng đã ra quyết định áp dụng biện pháp buộc nộp một khoản tiền để bảo đảm thi hành án;

b) Ngay sau khi nhận được khoản tiền nộp đảm bảo thi hành án, Kho bạc Nhà nước phải gửi chứng từ báo có cho cơ quan là chủ tài khoản tạm giữ.

4. Thủ tục nộp tiền để bảo đảm thi hành án tại Kho bạc Nhà nước được quy định như sau:

a) Người đại diện hợp pháp hoặc đại diện theo ủy quyền của pháp nhân thương mại lập 04 liên giấy nộp tiền vào tài khoản trong trường hợp nộp tiền mặt hoặc 04 liên ủy nhiệm chi trong trường hợp trích tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định gửi Kho bạc Nhà nước làm căn cứ hạch toán vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan điều tra hoặc của Cơ quan thi hành án dân sự;

b) Sau khi hoàn tất thủ tục nộp tiền, Kho bạc Nhà nước lưu 01 liên giấy nộp tiền vào tài khoản hoặc ủy nhiệm chi, giao cho người nộp tiền 02 liên, đồng thời gửi cho cơ quan là chủ tài khoản tạm giữ 01 liên. Người đại diện hợp pháp hoặc đại diện theo ủy quyền của pháp nhân thương mại có trách nhiệm nộp 01 liên cho cơ quan đã ra quyết định áp dụng biện pháp buộc nộp một khoản tiền để bảo đảm thi hành án.

5. Đối với trường hợp nộp tiền mặt tại cơ quan tài chính trong Quân đội thì cơ quan nhận tiền có trách nhiệm lập biên bản giao nhận tiền nộp, có chữ ký xác nhận của bên nộp tiền, bên nhận tiền và đại diện của cơ quan đã ra quyết định áp dụng biện pháp buộc nộp một khoản tiền để bảo đảm thi hành án.

Biên bản được lập thành 03 bản, 01 bản giao cho đại diện cơ quan ra Quyết định áp dụng biện pháp buộc nộp tiền để bảo đảm thi hành án, 01 bản giao cho người nộp tiền, 01 bản lưu tại cơ quan tài chính đã lập biên bản.

Cơ quan tài chính trong Quân đội có trách nhiệm nộp số tiền mà pháp nhân thương mại đã nộp để bảo đảm thi hành án vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước.

### **Chương III** **TẠM GIỮ, HOÀN TRẢ, NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC** **SỐ TIỀN ĐÃ NỘP ĐỂ BẢO ĐẢM THI HÀNH ÁN**

#### **Điều 6. Tạm giữ số tiền đã nộp để bảo đảm thi hành án**

1. Việc tạm giữ số tiền đã nộp để bảo đảm thi hành án được thực hiện như sau:

a) Số tiền đã nộp để bảo đảm thi hành án trong giai đoạn điều tra, truy tố được tạm giữ trong tài khoản tạm giữ mở tại Kho bạc Nhà nước của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng đối với vụ án;

b) Số tiền đã nộp để bảo đảm thi hành án trong giai đoạn xét xử được tạm giữ trong tài khoản tạm giữ mở tại Kho bạc Nhà nước của Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp nơi Tòa án xét xử sơ thẩm có trụ sở;